

- Lại nữa, Đại sĩ! Đối với sự tu tạo các việc phước nghiệp, nếu Đại Bồ-tát như thật biết rõ xa lìa uẩn xứ giới thì cũng xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến bố thí Ba-la-mật-đa, cũng xa lìa nội không cho đến vô tánh tự tánh không, cũng xa lìa bốn niệm trụ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Sau khi đã như thật biết sự tu tạo các việc phước nghiệp như thế, Đại Bồ-tát này thâm tâm tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Đại sĩ! Nếu Đại Bồ-tát như thật biết rõ sự tùy hỷ cùng làm các việc phước nghiệp, xa lìa tự tánh sự tùy hỷ cùng làm các việc phước nghiệp như vậy; như thật biết rõ chư Phật Thế Tôn, xa lìa tự tánh chư Phật Thế Tôn như vậy; như thật biết rõ công đức căn lành, xa lìa tự tánh công đức căn lành như vậy; như thật biết rõ Thanh văn, Độc giác và các Di sanh, xa lìa tự tánh Thanh văn, Độc giác và các Di sanh như vậy; như thật biết rõ tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ-đề, xa lìa tự tánh tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ-đề như vậy. Như thật biết rõ Đại Bồ-tát, xa lìa tự tánh Đại Bồ-tát như vậy; như thật biết rõ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, xa lìa tự tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến như thật biết rõ bố thí Ba-la-mật-đa, xa lìa tự tánh bố thí Ba-la-mật-đa; như thật biết rõ nội không, xa lìa tự tánh nội không, cho đến như thật biết rõ vô tánh tự tánh không, xa lìa tự tánh của vô tánh tự tánh không; như thật biết rõ bốn niệm trụ, xa lìa tự tánh bốn niệm trụ, cho đến như thật biết rõ mười tám pháp Phật bất cộng, xa lìa tự tánh mười tám pháp Phật bất cộng; như thật biết rõ hạnh Đại Bồ-tát, xa lìa tự tánh hạnh Đại Bồ-tát; như thật biết rõ chư Phật Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, xa lìa tự tánh chư Phật Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Đại Bồ-tát này tu hành xa lìa tự tánh các pháp như thế, tức là tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, chơn chánh tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Đại sĩ! Đối với công đức căn lành của các đệ tử và của tất cả các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã diệt độ, các Đại Bồ-tát nếu muốn phát tâm tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề thì nên khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, nghĩ như vậy: Như các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đều đã diệt độ, tự tánh chẳng có, công đức căn lành cũng lại như thế. Ta phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề và chỗ hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, tánh ấy cũng như vậy. Biết như thế, nên đối với các căn lành

phát khởi tùy hỷ hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, không rơi vào tướng điên đảo, tâm điên đảo, kiến điên đảo.

Nếu Đại Bồ-tát lấy tướng làm phương tiện, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với công đức căn lành của các đệ tử và của tất cả đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã diệt độ, chấp giữ tướng tùy hỷ hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề thì chẳng phải là khéo tùy hỷ hồi hương. Vì công đức căn lành của chúng đệ tử và của chư Phật quá khứ là phi tướng, vô tướng, chẳng phải cảnh giới có thể nắm giữ. Vì Đại Bồ-tát này lấy niệm chấp giữ tướng mà phát tâm tùy hỷ hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, nên chẳng khéo tùy hỷ hồi hương. Do nhân duyên đây nên rơi vào tướng điên đảo, tâm điên đảo, kiến điên đảo.

Nếu Đại Bồ-tát chẳng lấy tướng làm phương tiện, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với công đức căn lành của tất cả chúng đệ tử và chư Phật, lìa tướng tùy hỷ hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề thì đó gọi là khéo tùy hỷ hồi hương. Do nhân duyên đây, nên Đại Bồ-tát này tùy hỷ hồi hương không rơi vào tướng điên đảo, tâm điên đảo, kiến điên đảo.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Từ Thị hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng:

- Đại Đức! Đối với công đức căn lành của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của chúng đệ tử, Đại Bồ-tát tùy hỷ cùng làm các việc phước nghiệp... đều chẳng nắm giữ tướng, vậy làm sao có thể tùy hỷ hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Đại sĩ! Phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà các Đại Bồ-tát học có những phương tiện khéo léo (thiện xảo) như vậy: tuy chẳng nắm giữ tướng nhưng vẫn thành tựu sở tác, chẳng lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà có thể chơn chánh phát khởi tùy hỷ cùng làm các việc phước nghiệp hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Cho nên, chúng Đại Bồ-tát muốn thành tựu sở tác thì phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát Từ Thị nói:

- Đại đức Thiện Hiện! Đại đức chớ nói lời ấy. Vì sao vậy? Vì đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa, công đức căn lành mà chư Phật Thế Tôn và chúng đệ tử cùng thành tựu đều không có sở hữu, chẳng thể đắc. Sự tạo tác tùy hỷ các việc phước nghiệp cũng không có sở hữu, chẳng thể đắc. Sự phát tâm hồi hương Vô thượng Bồ-đề cũng không có sở hữu, chẳng thể đắc. Trong đây, khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên quán như vậy: tánh công đức căn lành của chúng đệ

tử và của chư Phật quá khứ đều đã diệt. Sự tạo tác tùy hỷ các việc phước nghiệp, sự phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, tánh nó đều tịch diệt. Nếu ta đối với công đức căn lành của chúng đệ tử và của tất cả các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia, mà lấy tướng phân biệt; đối với sự tạo tác tùy hỷ cùng làm các việc phước nghiệp, phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ-đề mà lấy tướng phân biệt, do lấy tướng phân biệt ấy làm phương tiện phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, nên chư Phật Thế Tôn đều quở chắng cho, cũng chắng tùy hỷ. Vì sao? Vì đối với chư Phật Thế Tôn và các đệ tử... đã diệt độ mà lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, thì đây gọi là “Đại hữu sở đắc”. Cho nên, đối với công đức căn lành của chúng đệ tử và của chư Phật, Đại Bồ-tát muốn chơn chánh phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề thì chắng nên ở trong ấy, khởi sự thủ đắc, lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng. Nếu ở trong ấy, khởi sự thủ đắc, lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng thì Phật nói người đó chắng có lợi lớn. Vì có sao? Vì tâm tùy hỷ hồi hướng như thế là hư vọng phân biệt, là tạp độc vậy. Ví như có loại thức ăn, tuy đầy đủ sắc hương mỹ vị thượng diệu nhưng hòa với độc dược, người ngu trí cạn tham lấy ăn nuốt. Tuy ban đầu thích ý vui sướng khoái lạc, song sau thức ăn tiêu hóa thì phải chịu đủ các khổ, hoặc mệt chí, thậm chí mất mạng. Hạng Bồ-đặc-già-la như vậy, chắng khéo thọ trì, chắng khéo quán sát văn cú nghĩa lý Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, chắng khéo đọc tụng, chắng khéo thông đạt nghĩa lý sâu xa, mà bảo kẻ chùng tánh Đại thừa rằng:

“Lại đây thiện nam tử! Người đối với tất cả đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại, từ sơ phát tâm cho đến khi được Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, chuyên bánh xe diệu pháp độ vô lượng chúng, vào cõi Vô dư y Bát Niết-bàn, mãi đến lúc pháp diệt. Trong thời gian ấy, người tu Bát-nhã cho đến bố thí Ba-la-mật-đa, căn lành đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm; hoặc trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, căn lành đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm; hoặc tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, căn lành đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm; hoặc tu bốn niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, căn lành đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm; như vậy cho đến hoặc tu mười lực Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, căn lành đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm; hoặc nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, căn lành đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm; hoặc tu giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát trí kiến uẩn của các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; hoặc tu trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí

nhất thiết tướng; hoặc tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả và vô số vô lượng vô biên các công đức thù thắng khác; hoặc tu tất cả căn lành hữu lậu, vô lậu của đệ tử Phật; hoặc tu công đức của các trời, người, Độc giác Bồ-đề... đã đang và sẽ được các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký; hoặc tu căn lành của các trời, rồng, Dược-xoa, Kiện-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nhơn phi nhơn... đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm; hoặc tu căn lành của các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối với các công đức, phát khởi tùy hỷ hồi hương. Tập hợp hết thảy lượng căn lành như vậy, hiện tiền tùy hỷ cho các hữu tình cùng có một cách bình đẳng, hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề”.

Tùy hỷ hồi hương theo chỗ thuyết như thế, lấy có sở đắc, lấy tướng phân biệt làm phương tiện, thì kẻ ấy như ăn tạp độc, trước lợi sau tổn. Đây chẳng phải khéo tùy hỷ hồi hương. Vì sao?

Vì sự phát tâm tùy hỷ hồi hương ấy lấy có sở đắc, lấy tướng phân biệt, có nhân có duyên, có tác ý, có hý luận, có chướng ngại, có lầm lỗi, chẳng hợp với Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Ấy là kẻ tạp độc, là huỷ báng Phật, nói chẳng hợp lời Phật, nói chẳng đúng Pháp, nói chẳng hợp lý. Bồ-tát chúng tánh Bồ-đặc-già-la chẳng nên học theo chỗ thuyết ấy.

Vì vậy, Đại đức! Nên tôi mới hỏi các thiện nam tử, thiện nữ nhân... trụ Bồ-tát thừa đối với công đức căn lành của tất cả các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại, và của chúng đệ tử... nên tùy hỷ hồi hương như thế nào? Nghĩa là chư Phật kia từ sơ phát tâm cho đến khi được Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, chuyển bánh xe diệu pháp, độ vô lượng chúng, vào cõi Vô dư y Bát Niết-bàn, cho đến lúc pháp diệt. Trong thời gian ấy, Đại Bồ-tát tu Bát-nhã cho đến bố thí Ba-la-mật-đa, nhóm các căn lành, nói rộng cho đến hoặc tu căn lành của các thiện nam tử, thiện nữ nhân... đối với các công đức, phát khởi tùy hỷ hồi hương. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân... trụ Bồ-tát thừa, đối với công đức căn lành kia, phát khởi tùy hỷ hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề như thế nào?

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

- Bạch Đại sĩ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân... trụ Bồ-tát thừa tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu muốn phát tâm tùy hỷ hồi hương mà không rơi vào lỗi huỷ báng chư Phật Thế Tôn thì nên nghĩ như vậy: Như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Phật trí vô thượng thấu rõ, biết khắp công đức căn lành có tánh như thế, có tướng như thế, có pháp như thế, có thể tùy hỷ. Ta nay cũng nên tùy hỷ như

vậy. Như các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Phật trí vô thượng thấu rõ, biết khắp, nên đem các việc phước nghiệp như thế hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Ta nay cũng nên hồi hướng như vậy.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân... trụ Bồ-tát thừa đối với công đức căn lành của các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử..., nên tùy hỷ hồi hướng như thế. Nếu khởi tùy hỷ hồi hướng như thế thì chẳng hủy báng Phật, dạy đúng lời Phật, nói hợp với pháp, nói đúng với lý. Đại Bồ-tát ấy, tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng lẫn lộn thuộc độc, quyết đến cam lồ Đại Bát Niết-bàn.

Lại nữa, Đại sĩ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân... trụ Bồ-tát thừa tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối với công đức căn lành của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử..., nên khởi tùy hỷ hồi hướng như vậy:

Như sắc cho đến thức chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn giới cho đến ý giới chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Sắc giới cho đến pháp giới chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn xúc cho đến ý xúc chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến bố thí Ba-la-mật-đa chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Bốn niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Như vậy cho đến mười lục Như Lai, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế, pháp định, pháp trụ, bất tư nghì giới chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát trí kiến uẩn chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Tùy hỷ hồi hương cũng phải như thế. Vì sao? Vì tự tánh của các pháp ấy là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Tùy hỷ hồi hương cũng lại như thế. Nghĩa là tự tánh của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Tự tánh công đức của chư Phật là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Tự tánh của Thanh văn, Độc giác và trời, người... là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Tự tánh của các căn lành ấy là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Tự tánh tùy hỷ ấy là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Tự tánh của pháp hồi hương là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Tự tánh của kẻ hay hồi hương là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời.

Nếu khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết sắc cho đến thức chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời; nếu chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời thì chẳng thể lấy có tướng kia làm phương tiện, có sở đắc làm phương tiện mà phát sanh tùy hỷ hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Vì có sao?

Vì tự tánh pháp của sắc... chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thì không có sở hữu, chẳng thể đem pháp không sở hữu ấy tùy hỷ hồi hương không sở hữu. Do vậy, như thật biết nhãn xứ cho đến ý xứ cũng như thế. Như thật biết sắc xứ cho đến pháp xứ cũng như thế.

Như thật biết nhãn giới cho đến ý giới cũng như thế. Như thật biết sắc giới cho đến pháp giới cũng như thế. Như thật biết nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng như thế. Như thật biết nhãn xúc cho đến ý xúc cũng như thế. Như thật biết nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng như thế.

Như thật biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến bố thí Ba-la-mật-đa cũng như thế. Như thật biết nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng như thế. Như thật biết bốn niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo cũng như thế. Như thật biết mười lục Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng như thế.

Như thật biết chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế, pháp định, pháp trụ, bất tư nghi giới cũng như thế. Như thật biết giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát trí kiến uẩn cũng như thế. Như thật biết trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng như thế.

Như thật biết pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Nếu chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời, thì chẳng thể lấy có tướng ấy làm phương tiện, có sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Vì sao?

Vì tự tánh của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thì không có sở hữu, chẳng thể lấy pháp không sở hữu ấy tùy hỷ hồi hướng không sở hữu.

Đại Bồ-tát này tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề như thế là chẳng lẫn lộn thuốc độc, quyết đến cam lồ Đại Bát Niết-bàn.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân... trụ Bồ-tát thừa, nếu lấy có tướng làm phương tiện, hoặc có sở đắc làm phương tiện, đối với công đức căn lành của các đệ tử và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác..., phát tâm tùy hỷ hồi hướng thì phải biết đây là tà tùy hỷ hồi hướng. Tà tâm tùy hỷ hồi hướng này chẳng được chư Phật Thế Tôn khen ngợi.

Tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng được Phật Thế Tôn khen ngợi, nên chẳng thể viên mãn bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng chẳng thể viên mãn nội không cho đến vô tánh tự tánh không; cũng chẳng thể viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo. Như vậy cho đến cũng chẳng thể viên mãn mười lục Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; cũng chẳng thể viên mãn trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng chẳng thể viên mãn pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Bởi chẳng thể viên mãn các công đức, nên chẳng thể nghiêm tịnh cõi Phật và thành

thục hữu tình. Do chẳng thể nghiêm tịnh cõi Phật và thành thục hữu tình nên chẳng thể chứng được Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Vì Bồ-tát ấy phát khởi tâm tùy hỷ hồi hương có tướng, có đắc, bị lẫn lộn thuốc độc vậy.

Lại nữa, Đại sĩ! Khi các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên nghĩ như vậy:

Như tất cả đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương thế giới, như thật thông đạt công đức căn lành có pháp như thế, có thể nương pháp ấy phát sanh tùy hỷ hồi hương không trái. Ta nay cũng nên nương pháp như thế, phát sanh tùy hỷ hồi hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Đó là chơn chánh phát khởi tùy hỷ hồi hương. Do đây quyết định chứng được Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, đức Thế Tôn khen cụ thọ Thiện Hiện:

- Hay thay! Hay thay! Nay Thiện Hiện! Người nay đã vì tất cả các Đại Bồ-tát mà làm việc Phật làm. Nghĩa là vì các Đại Bồ-tát, khéo nói tùy hỷ hồi hương không trái ngược. Nói những lời tùy hỷ hồi hương như thế, lấy không tướng làm phương tiện, không sở đắc làm phương tiện, không sanh không diệt làm phương tiện, không nhiễm không tịnh làm phương tiện, không tánh tự tánh làm phương tiện, tự tướng không làm phương tiện, tự tánh không làm phương tiện, pháp giới làm phương tiện, chơn như làm phương tiện, pháp tánh làm phương tiện, tánh chẳng hư vọng làm phương tiện, thật tế làm phương tiện, bất tư nghì giới làm phương tiện.

Nay Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều thành tựu mười thiện nghiệp đạo, bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm thần thông, thì ý ông nghĩ sao? Công đức của các hữu tình này nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch đức Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân nào đối với công đức căn lành của các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử..., khởi tâm tùy hỷ hồi hương mà không nhiễm đắm thì công đức có được rất nhiều hơn trước, chẳng thể kể lường.

Nay Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khởi tùy hỷ hồi hương như thế so với các căn lành khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề; nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào đối với các vị Dự lưu cho đến các vị Độc giác Bồ-đề ấy, trọn đời đem vô lượng y phục, đồ ăn thức uống, đồ nằm, thuốc men và những vật cần dùng khác mà dâng thí, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, thì ý ông nghĩ sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch đức Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân nào đối với công đức căn lành của các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử..., khởi tâm tùy hỷ hồi hướng mà không nhiễm đắm thì công đức có được rất nhiều hơn trước.

Này Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khởi tùy hỷ hồi hướng như thế so với các căn lành khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều hướng tới Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, nếu có tất cả hữu tình mười phương thế giới như cát sông Hằng..., mỗi mỗi đều ở chỗ của các Đại Bồ-tát phát Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề ấy, đem vô lượng y phục, đồ ăn thức uống, đồ nằm, thuốc men và các vật cần dùng thượng diệu khác dâng cúng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen như thế trải qua đại kiếp như số cát sông Hằng, thì ý ông nghĩ sao? Các hữu tình này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch đức Thiện Thệ! Rất nhiều. Phước tụ như thế vô số vô lượng vô biên vô hạn, tính đếm, thí dụ khó đo lường được.

Bạch đức Thế Tôn! Nếu phước ấy có hình sắc thì mười phương thế giới như cát sông Hằng chẳng dung nạp hết được.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Hay thay! Hay thay! Lượng phước đức kia đúng như người đã nói.

Này Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân nào đối với công đức căn lành của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử..., khởi tâm tùy hỷ hội hương mà không nhiễm đắm thì phước tự được nhiều hơn trước.

Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khởi tâm tùy hỷ hội hương như thế, so với các căn lành khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Này Thiện Hiện! Nếu đem phước trước so với phước này thì trăm phần chẳng bằng một, ngàn phần chẳng bằng một, cho đến cực số phần cũng chẳng bằng một. Vì sao vậy?

Này Thiện Hiện! Vì các hữu tình mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm thần thông kia đều lấy tướng có tướng, có sở đắc làm phương tiện. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia đem vô lượng y phục, đồ ăn thức uống, đồ nằm, thuốc men và những đồ cần dùng khác dâng cúng cho quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và các vị Độc giác; trọn đời cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, song chỗ được phước ấy đều lấy tướng có tướng, có sở đắc làm phương tiện. Các hữu tình kia đem vô lượng y phục, đồ ăn thức uống, đồ nằm, thuốc men và các vật dụng cần dùng thượng diệu khác, dâng cúng cho các chúng Bồ-tát hướng tới Vô thượng Bồ-đề, trải qua đại kiếp như cát sông Hằng, đều cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen như thế, song chỗ được phước, đều lấy tướng có tướng, có sở đắc làm phương tiện.

Bấy giờ, bốn Đại thiên vương cùng với hai vạn thiên tử quyên thuộc đánh lễ chân Phật, chấp tay thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát ấy mới có khả năng phát khởi tùy hỷ hội hương rộng lớn như thế. Nghĩa là bằng phương tiện khéo léo, các Đại Bồ-tát ấy lấy không tướng làm phương tiện, không sở đắc làm phương tiện, không nhiễm trước làm phương tiện, không tư tác làm phương tiện, đối với công đức căn lành của các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử..., phát tâm chơn chánh tùy hỷ hội hương Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Khởi tâm tùy hỷ hội hương như thế chẳng rơi vào hai pháp, chẳng ở trong hai pháp, không nhiễm, không đắm.

Khi ấy, trời Đế Thích cũng cùng vô lượng trăm ngàn thiên tử mang đủ các loại tràng hoa, hương xoa, hương bột, y phục, chuỗi anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các trân châu quý hiếm thượng diệu của chư

thiên, và tấu nhạc trời cúng dường Phật, đánh lễ chân Ngài, chấp tay thưa rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát ấy mới có khả năng phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng rộng lớn như thế. Nghĩa là bằng phương tiện khéo léo, Đại Bồ-tát ấy lấy không tướng làm phương tiện, không sở đắc làm phương tiện, không nhiệm trước làm phương tiện, không tư tác làm phương tiện, đối với công đức căn lành của các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử..., chơn chánh phát tâm tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Khởi tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng rơi vào hai pháp, chẳng ở trong hai pháp, không nhiệm, không đắm.

Khi ấy, thiên tử Tô-dạ-ma, thiên tử San-đồ-sử-đa, thiên tử Thiện biến hoá, thiên tử Tối tự tại và cùng với ngàn thiên tử quyến thuộc đều mang đủ các loại tràng hoa, hương xoa, hương bột, y phục, chuỗi anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các trân châu quý hiếm thượng diệu của chư thiên, và tấu nhạc trời cúng dường Phật, đánh lễ chân Ngài, chấp tay thưa rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát ấy mới có khả năng phát tâm tùy hỷ hồi hướng rộng lớn như thế. Nghĩa là bằng phương tiện khéo léo, Đại Bồ-tát ấy lấy không tướng làm phương tiện, không sở đắc làm phương tiện, không nhiệm trước làm phương tiện, không tư tác làm phương tiện, đối với công đức căn lành của các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử..., chơn chánh phát tâm tùy hỷ hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Khởi tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng rơi vào hai pháp, chẳng ở trong hai pháp, không nhiệm, không đắm.

Khi ấy, Đại Phạm thiên vương cùng với vô lượng trăm ngàn muôn ức các chúng Phạm thiên, đến trước chỗ Phật đánh lễ chân Ngài, chấp tay cung kính, đồng xưng lên rằng:

- Đức Thế Tôn thật hiếm có! Các Đại Bồ-tát ấy được phương tiện khéo léo của Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp hộ, nên vượt thắng các thiện nam tử, thiện nữ nhân... tu căn lành ở trước không có phương tiện khéo léo, có tướng, có sở đắc.

Khi ấy, trời Cực quang tịnh cho đến trời Sắc cứu cánh cùng với vô lượng trăm ngàn ức thiên chúng của mình đến trước chỗ Phật đánh lễ chân Ngài, chấp tay cung kính, đồng xưng lên rằng:

- Đức Thế Tôn thật hiếm có! Các Đại Bồ-tát ấy được phương tiện khéo léo của Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp hộ, nên vượt thắng các

thiện nam tử, thiện nữ nhân... tu căn lành ở trước không có phương tiện khéo léo, có tướng, có sở đắc.

Bấy giờ, Phật bảo chúng trời Tứ đại vương cho đến trời Sắc cứu cánh... rằng:

- Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Giác, đối với khắp tất cả các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại mười phương thế giới, từ sơ phát tâm đến được Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, chuyển bánh xe diệu pháp độ vô lượng chúng, vào cõi Vô dư y Bát Niết-bàn, cho đến lúc pháp diệt. Trong thời gian ấy, tu tập bố thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng với căn lành; hoặc trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không tương ưng với căn lành; hoặc tu bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tương ưng với căn lành; hoặc tu vô lượng vô biên Phật pháp tương ưng với căn lành; hoặc tu căn lành của các đệ tử; hoặc tu giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát trí kiến uẩn và vô lượng vô biên Phật pháp của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; hoặc nói chánh pháp của các Như Lai; hoặc nương vào pháp ấy mà tu tập ba việc phước nghiệp thí tánh, giới tánh, tu tánh; hoặc nương vào pháp ấy, tinh tấn siêng năng tu học được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát; hoặc tu căn lành dẫn phát của các hữu tình như tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tĩnh lực, Bát-nhã. Tập hợp hết thấy lượng căn lành như vậy, lấy có tướng làm phương tiện, có sở đắc làm phương tiện, có nhiệm đấm làm phương tiện, có tư tác làm phương tiện, có hai không hai làm phương tiện, hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân phát tâm hướng đến Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, đối với khắp tất cả các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại mười phương thế giới, từ sơ phát tâm đến khi được Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, chuyển bánh xe diệu pháp, độ vô lượng chúng, vào cõi Vô dư y Bát Niết-bàn, cho đến lúc pháp diệt. Trong thời gian ấy, tu tập bố thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng với căn lành, cho đến tu căn lành dẫn phát của các hữu tình như bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tĩnh lực, Bát-nhã. Tập hợp hết thấy lượng căn lành như vậy, lấy không tướng làm phương tiện, không sở đắc làm phương tiện, không nhiệm đấm làm phương tiện, không tư tác làm phương tiện, không hai chẳng hai làm phương tiện, hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tùy hỷ hồi

hướng, so với căn lành khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng; so với hữu tình trước tùy hỷ hồi hướng thì hơn gấp trăm lần, ngàn lần, trăm ngàn lần, cho đến hơn cực số lần.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Như Phật đã nói, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tùy hỷ hồi hướng so với căn lành khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Bạch đức Thế Tôn! Sao nói là cùng tùy hỷ hồi hướng như nhau, song so với căn lành khác lại là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, đối với căn lành của tất cả các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khắp mười phương thế giới, quá khứ, vị lai, hiện tại, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và tất cả hữu tình khác..., chẳng thủ chẳng xả, chẳng lấy chẳng bỏ, chẳng có sở đắc, chẳng không sở đắc, thấu đạt tất cả pháp không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, không tăng không giảm, không đến không đi, không hợp không tán, không vào không ra.

Lại nghĩ như vậy: Như các pháp quá khứ, vị lai, hiện tại kia; chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, pháp định, pháp trụ; ta đối với các thiện pháp cũng như thế, lấy không sở đắc làm phương tiện, chơn chánh phát khởi tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, đem căn lành ấy cho các hữu tình cùng có một cách bình đẳng hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Vì thế, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát ấy tuy cùng khởi tùy hỷ hồi hướng, song Ta nói so với căn lành khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Nay Thiện Hiện! Sự tùy hỷ hồi hướng như vậy thù thắng hơn sự tùy hỷ hồi hướng khác trăm lần, ngàn lần cho đến hơn cực số lần. Do đó Ta nói sự tùy hỷ hồi hướng như thế so với căn lành khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thiện nam tử, thiện nữ nhân nào trụ Bồ-tát thừa, đối với tất cả đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương thế giới quá khứ, vị lai, hiện tại, từ sơ phát tâm cho đến khi được Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, chuyển bánh xe diệu pháp, độ vô lượng chúng, vào cõi Vô dư y Bát Niết-bàn, cho đến lúc pháp diệt.

Trong thời gian ấy, tu tập bố thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng với căn lành, cho đến tu vô lượng vô biên Phật pháp khác; hoặc tu công đức căn lành của các Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát; hoặc tu ba việc phước nghiệp thí tánh, giới tánh, tu tánh của hữu tình khác và tu căn lành khác. Tập hợp tất cả lượng căn lành như vậy, muốn hiện tiền phát tâm tùy hỷ hồi hướng không trái ngược thì nên nghĩ như vậy:

Sắc cho đến thức cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Nhãn xứ cho đến ý xứ cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Sắc xứ cho đến pháp xứ cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Nhãn giới cho đến ý giới cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Sắc giới cho đến pháp giới cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Nhãn xúc cho đến ý xúc cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cùng với giải thoát bình đẳng như nhau.

Bố-thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Bốn niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo cùng với giải thoát bình đẳng như nhau.

Như vậy, cho đến mười lục của Như Lai, mười tám pháp Phật bất cộng cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Giới uẩn cho đến giải thoát trí kiến uẩn cùng với giải thoát bình đẳng như nhau.

Đối với tất cả pháp, khởi lên thắng giải cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Các pháp quá khứ, vị lai, hiện tại cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Tất cả tùy hỷ cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Tất cả hồi hướng cùng với giải thoát bình đẳng như nhau.

Các căn thực biên của chư Phật Thế Tôn và của các đệ tử cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Niết-bàn mà chư Phật Thế Tôn và các đệ tử đạt được cùng với giải thoát bình đẳng như nhau.

Các căn thực biên của tất cả Độc giác cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Niết-bàn mà tất cả Độc giác đạt được cùng với giải thoát bình đẳng như nhau.

Chư Phật Thế Tôn, Thanh văn, Độc giác, các pháp, pháp tánh cùng với giải thoát bình đẳng như nhau. Tất cả hữu tình, tất cả pháp và pháp tánh kia cùng với giải thoát bình đẳng như nhau.

Như tánh của các pháp không buộc không mở, không nhiễm không tịnh, không khởi không tận, không sanh không diệt, không lấy không bỏ; ta đối với công đức căn lành như thế, hiện tiền tùy hỷ, đem

căn lành đây cho các hữu tình một cách bình đẳng hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Tùy hỷ như thế, chẳng có năng tùy hỷ, cũng không có sở tùy hỷ. Hồi hướng như thế, chẳng có năng hồi hướng, cũng không có sở hồi hướng. Sự phát khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, chẳng phải chuyển, chẳng phải dứt, vì không sanh diệt vậy.

Này Thiện Hiện! Sự tùy hỷ hồi hướng của Đại Bồ-tát này so với sự phát khởi tùy hỷ hồi hướng khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thành tựu sự tùy hỷ hồi hướng như vậy thì mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân... hướng tới Đại thừa, giả sử đối với tất cả các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử khắp mười phương thế giới hiện tại đều như cát sông Hằng, lấy có tướng làm phương tiện, có sở đắc làm phương tiện, trọn đời thường dùng các thứ y phục, đồ ăn thuốc uống, giường nằm, thuốc men và các vật dụng cần dùng thượng diệu khác, mà cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Sau khi các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các chúng đệ tử ấy vào Niết-bàn, người ấy thâu Xá-lợi, xây các bảo tháp cao rộng trang nghiêm bằng bảy báu thượng diệu, ngày đêm tinh tấn siêng năng kính lễ, nhiễu tháp; lại đem nhiều phẩm vật thượng diệu như: tràng hoa, hương xoa, hương bột, y phục, chuỗi anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các trân châu vi diệu, kỹ nhạc đèn sáng quý lạ cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen; lại lấy có tướng và có sở đắc làm phương tiện, tinh tấn siêng năng tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tĩnh lự, Bát-nhã và các căn lành khác.

Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân phát tâm hướng tới Đại thừa, lấy không tướng và không sở đắc làm phương tiện, tu hành bố thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng với căn lành; phương tiện khéo léo, đối với tất cả công đức căn lành khác, phát khởi tùy hỷ chân chánh, đem căn lành ấy cho các hữu tình cùng có một cách bình đẳng, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nương vào phương tiện khéo léo của Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tùy hỷ hồi hướng nên thù thắng hơn công đức sở tạo của các thiện nam tử, thiện nữ nhân phát tâm hướng tới Đại thừa đã nói trước đây là trăm lần, ngàn lần cho đến cực số lần. Cho nên nói tùy hỷ hồi hướng như thế, so với căn lành khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Vậy nên, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát phát tâm hướng tới Đại thừa, nên lấy không tướng và không sở đắc làm phương tiện, tinh cần tu học bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tương ưng với căn lành và nương vào phương tiện khéo léo của Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phát tâm tùy hỷ chân chánh đối với công đức căn lành của các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và của các đệ tử. Đã tùy hỷ rồi, đem căn lành này cho các hữu tình cùng có một cách bình đẳng, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát lấy không tướng và không sở đắc làm phương tiện, phát khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, thì Đại Bồ-tát này mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, chuyển bánh xe diệu pháp làm lợi lạc cho tất cả hữu tình.

Quyển thứ 433

Hết